

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 22/2008/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tại tờ trình số 2462/TTr-BNV ngày 24 tháng 8 năm 2007; của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tại công văn số 1228/UBND-TH ngày 22 tháng 6 năm 2007 và công văn số 04/UBND-TH ngày 02 tháng 01 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y

1. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) được thành lập theo Điều 15 Quy chế tổ chức và hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y ban hành kèm theo Quyết định số 217/2005/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy chế tổ chức và hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y).

2. Ban Quản lý là cơ quan quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (sau đây gọi tắt là Khu kinh tế), chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y; có trụ sở tại Khu kinh tế và Cơ quan đại diện Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y tại thành phố Hà Nội.

3. Ban Quản lý thực hiện việc xây dựng và phát triển Khu kinh tế theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và theo Quy

chế tổ chức và hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y nhằm quản lý tập trung, thống nhất các hoạt động trên các lĩnh vực: đầu tư; phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội; tổ chức cung ứng dịch vụ công và dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại Khu kinh tế.

Điều 2. Một số nhiệm vụ, quyền hạn đặc thù của Ban Quản lý

1. Thực hiện hợp tác quốc tế và các kế hoạch hợp tác phát triển giữa các tỉnh trong tam giác phát triển của ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia; phối hợp quản lý giữa chính quyền các tỉnh để bảo đảm hoạt động của Khu kinh tế phù hợp với các điều ước quốc tế song phương hoặc đa phương giữa ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia.

2. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an thực hiện tốt công tác an ninh, quốc phòng và các dự án liên quan đến lĩnh vực an ninh, quốc phòng tại Khu kinh tế.

3. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước đã được quy hoạch cho đầu tư phát triển Khu kinh tế được giao một lần cho Ban Quản lý để giao hoặc cho các nhà đầu tư thuê thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu và xây dựng các cơ chế, chính sách, quy chế về xuất cảnh, nhập cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu, hợp tác quốc tế và các chính sách khác áp dụng tại Khu kinh tế để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý trong việc xây dựng và quản lý quy hoạch, kế hoạch, đầu tư và xây dựng

1. Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định:

a) Cơ chế, chính sách ưu đãi cần thiết áp dụng đối với Khu kinh tế phù hợp với điều kiện phát triển thực tế trong từng thời kỳ;

b) Phương án phát hành trái phiếu công trình, trái phiếu Chính phủ theo quy định về phát hành trái phiếu Chính phủ trình cấp có thẩm quyền quyết định; phương án huy động các nguồn vốn khác nhằm huy động tối đa các nguồn lực, vốn đầu tư cho các dự án hạ tầng quan trọng và yêu cầu phát triển của Khu kinh tế;

c) Chính sách ưu đãi và khuyến khích cụ thể phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành trên các lĩnh vực: thu hút, tuyển dụng và sử dụng lao động tại địa phương, đào tạo nghề, xúc tiến đầu tư, thương mại.

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

a) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của các cơ quan có liên quan đối với từng lĩnh vực tại Khu kinh tế;

b) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch chi tiết các khu chức năng và dự án đầu tư trong Khu kinh tế theo quy định của pháp luật hiện hành, tổ chức quản lý và giám sát việc thực hiện;

c) Thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ tại Khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

d) Quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn được cơ quan có thẩm quyền giao, áp dụng như đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và đấu thầu;

đ) Thẩm định, phê duyệt các khung giá, mức phí và lệ phí thực hiện tại Khu kinh tế;

e) Được quyết định đầu tư các dự án nhóm B, C theo hình thức hợp đồng BOT, BTO, BT theo quy định của pháp luật về đầu tư và xây dựng; được trực tiếp tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn ODA;

g) Tổ chức thẩm tra, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế) do các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước làm chủ đầu tư không thuộc nguồn vốn nhà nước, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý trong cung ứng dịch vụ công và dịch vụ hỗ trợ khác

1. Tổ chức cung ứng các dịch vụ công theo ủy quyền trên cơ sở các quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục do các Bộ, cơ quan ngang Bộ quản lý ngành, lĩnh vực hướng dẫn để cấp, điều chỉnh hoặc gia hạn và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy xác nhận và chứng chỉ sau:

a) Thực hiện đăng ký đầu tư, thẩm tra và cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế;

b) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các trường hợp thành lập tổ chức kinh tế trong Khu kinh tế; Giấy phép kinh doanh mua bán hàng hóa theo quy định của pháp luật;

c) Giấy phép thành lập doanh nghiệp, văn phòng đại diện, chi nhánh của các tổ chức kinh tế và thương nhân nước ngoài, doanh nghiệp nước ngoài hoạt động trong Khu kinh tế;

d) Chứng chỉ quy hoạch, Giấy phép xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế;

đ) Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đến làm việc, hoạt động đầu tư; sổ lao động cho người lao động làm việc tại Khu kinh tế;

e) Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và các chứng chỉ khác theo thẩm quyền; xác nhận danh mục, số lượng nguyên liệu sản xuất, vật tư, linh kiện và bán thành phẩm nhập khẩu từng năm để phục vụ yêu cầu sản xuất của các dự án đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong Khu kinh tế.

2. Quảng bá, giới thiệu, đàm phán trong và ngoài nước, làm đầu mối giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, triển khai thực hiện các dự án đầu tư, các vướng mắc sau cấp phép đầu tư, kinh doanh và tham gia hoạt động bao gồm cả việc thỏa thuận mức thu tiền sử dụng hạ tầng, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong Khu kinh tế.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý trong quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường, ngân sách, đất đai